

Bản án số: 35/2020/HS-ST
Ngày 22 - 9 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng.

- Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Oanh.

Bà Nguyễn Thị Lam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NINH VĂN T, Sinh ngày 08 tháng 02 năm 1987 tại huyện H, tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ninh Đình T, S năm 1957 (đã chết) và bà Ninh Thị V, S năm 1960; vợ là Hoàng Thị Đ, S năm 1990 (đã ly hôn năm 2017), có 02 con, con lớn nhất S năm 2007, con nhỏ nhất S năm 2009; tiền sự: Không;

- Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 45/2017/HSST, ngày 26/9/2017 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Nhân thân: Ngày 04/01/2006 bị Công an huyện H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2020. Có mặt.

2. TRẦN VĂN S, Sinh ngày 14 tháng 5 năm 1984 tại huyện H, tỉnh T. Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh T; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: Nam; dân tộc: Cao Lan; tôn giáo: Không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Trần Văn L, S năm 1949 và bà Ninh Thị C, S năm 1954; có vợ là Ninh Thị H, S năm 1986; có 02 con, con lớn nhất S năm 2006, con nhỏ nhất S năm 2008; tiền sự: Không.

- Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án, tại bản án số 49/2019/HSST, ngày 17/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh T xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

- Nhân thân:

+ Ngày 04/6/2006 bị Công an tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác.

+ Ngày 12/4/2014 bị Công an huyện H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

+ Ngày 01/01/2018 bị Công an huyện H, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2020. Có mặt.

- *Bị hại:*

+ Anh Hoàng Văn P, S năm 1975; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh H. Vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

+ Anh Mạc Văn P, S năm 1979; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh H. Vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Ninh Thị H, S năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh T. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ sáng ngày 01/6/2020, Ninh Văn T đeo 01 (một) ba lô màu đen, bên trong đựng 01 (một) khẩu súng bắn điện tự chế, 01 (một) bình ắc quy điện, 02 (hai) cuộn băng dính màu đen đi đến nhà Trần Văn S rủ S đi trộm cắp chó. S đồng ý và vào nhà lấy 04 (bốn) bao tải chứa màu đỏ, gấp gọn đưa cho T cất vào ba lô. Sau đó, S lấy xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius màu trắng, BKS 22Y1-127.37 (là tài sản của Ninh Thị H) chở T đeo ba lô đằng sau đi ra đường Quốc lộ 2 theo hướng Tuyên Quang đi Hà Giang để tìm chó. Khi đi đến ngã ba Km71, S điều khiển xe mô tô rẽ vào xã Đ, huyện B, tỉnh H. Khi đi đến gần khu vực cây xăng thuộc thôn T, xã Đ, huyện B thì S nhìn thấy bên trái đường (hướng V đi Đ) có 01 (một) con chó màu lông vàng xám của gia đình anh Hoàng Văn P đang nằm cạnh đường. S điều khiển xe đi thêm một đoạn và quay đầu đi chậm lại, khi đến gần con chó khoảng 01m thì T xuống xe, dùng súng điện tự chế bắn vào con chó, làm con chó ngất đi. Sau đó T lấy cuộn băng dính màu đen trong ba lô cuộn quanh mõm con chó và lấy 01 bao tải chứa con chó ra đặt con chó rồi đưa bao tải chứa con chó cho S để ở đằng trước xe mô tô,

rồi T ngồi lên phía sau xe. Sau đó, S tiếp tục điều khiển xe mô tô chở T đi về phía xã Đ tìm chó tiếp. Đi khoảng 02km không thấy có con chó nào, S điều khiển xe mô tô quay lại về hướng V và rẽ vào đường bê tông đi xã V, huyện B. Đi đến thôn Đ, xã V vào khoảng 05 giờ sáng thì phát hiện 01 (một) con chó màu lông đen vàng của gia đình anh Mạc Văn P đang đứng bên phải đường. S điều khiển xe mô tô đến gần con chó, T xuống xe sử dụng súng điện tự chế bắn vào con chó làm con chó bị ngất. Sau đó, T lấy cuộn băng dính màu đen trong ba lô cuộn quanh mõm con chó. S xuống xe cầm bao tải đỏ chứa con chó đầu tiên, mở bao tải cho T bỏ con chó vào bao tải và cho lên phía trước xe mô tô. Sau đó cả hai lên xe di chuyển tiếp, đi được khoảng 500m thì thấy quần chúng nhân dân phát hiện chặn đường. S điều khiển xe mô tô quay ngược lại sau đó rẽ vào đường đất, đi được một đoạn thì đi vào đường cụt. S và T bỏ lại xe mô tô, ba lô, súng tự chế và bao tải đựng hai con chó ở lề đường và bỏ chạy lên phía đồi chè để lẫn trốn. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày thì Trần Văn S bị quần chúng nhân dân cùng Công an xã Vĩnh Hảo bắt và đưa về trụ sở Công an xã Vĩnh Hảo. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày thì Ninh Văn T ra đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản. Công an xã Vĩnh Hảo đã lập biên bản, thu giữ các vật chứng liên quan và đưa Trần Văn S, Ninh Văn T đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang để điều tra làm rõ.

Ngày 01/6/2020, cơ quan Công an đã tiến hành cân tịnh 02 (hai) con chó gồm: 01 (một) con chó loại chó ta màu lông đen – vàng có trọng lượng là 11,5kg (mười một phẩy năm ki lô gam) và 01 (một) con chó loại chó lai Bec giê có màu lông vàng xám có trọng lượng 20kg (hai mươi ki lô gam). Tổng trọng lượng của hai con chó là 31,5kg (ba mươi một phẩy năm ki lô gam).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/KL-HĐĐG ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận: 01 (một) con chó loại chó ta màu lông đen vàng có trọng lượng là 11,5kg (chó còn sống) có giá 920.000 đ (Chín trăm hai mươi nghìn đồng) và 01 (một) con chó loại chó lai Bec giê có màu lông vàng xám có trọng lượng 20kg (chó còn sống) có giá 1.600.000 đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản hai con chó là 2.520.000 đ (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS ngày 26/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang truy tố Ninh Văn T, Trần Văn S về tội: Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh đã truy tố đối với Ninh Văn T, Trần Văn S theo bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, **Điều 50; Điều 58;** điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ninh Văn T từ 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01/6/2020); xử phạt bị cáo Trần Văn S từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài

sản”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 01/6/2020). Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Ninh Văn T , Trần Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại nhưng trước đó đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, các bị cáo khai nhận: Khoảng 01 giờ ngày 01/06/2020, các bị cáo Ninh Văn T và Trần Văn S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là hai con chó gồm 01 con chó màu lông vàng xám tại địa phận Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh H và 01 con chó màu lông đen vàng tại địa phận Thôn Đ, xã V, huyện B, tỉnh H. Tổng giá trị tài sản các bị cáo trộm cắp được là 2.520.000 đ (Hai triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng). Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú; Biên bản cân tịnh, Bản ảnh cân tịnh; Biên bản, sơ đồ, Bản ảnh hiện trường; Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, cùng lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận các bị cáo Ninh Văn T , Trần Văn S phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”

Hành vi phạm tội của các bị cáo như nêu trên đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi do mình thực hiện nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà các bị cáo cố ý thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm nhưng không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau từ trước mà chỉ nhất thời phạm tội nên chỉ là đồng phạm giản đơn. Bị cáo Ninh Văn T tham gia với vai trò là người khởi xướng, rủ rê, đồng thời cùng với bị cáo Trần Văn S chuẩn bị các công cụ, phương tiện và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp. Do vậy bị cáo Ninh Văn T phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Trần Văn S.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, thấy rằng: Các bị cáo đều đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo có nhân thân xấu. Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, đều là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo. Bị cáo Ninh Văn T đã tự nguyện ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại đoạn 1 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại được tài sản bị mất và không đề nghị các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn trắng, BKS 22Y1 – 127.37 là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh, xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản thuộc sở hữu riêng của chị Ninh Thị H, chị H không biết các bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho chị Ninh Thị H là có cơ sở để HĐXX chấp nhận.

Đối với 01 (một) khẩu súng bắn điện tự chế, 01 (một) bình ắc quy điện, 01 (một) ba lô, 04 (bốn) bao tải dứa. Xét thấy các vật chứng trên là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 02 con chó (còn sống) bị các bị cáo trộm cắp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang đã trả lại cho chủ sở hữu là có cơ sở để HĐXX chấp nhận.

Đối với cuộn băng dính màu đen là công cụ dùng vào việc phạm tội, quá trình điều tra không truy thu được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Các bị cáo là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, là cá nhân thuộc hộ nghèo và đều có đơn đề nghị miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, đoạn 1 điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, Điều 58 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và khoản 3 Điều 106, Điều 331, 333 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Ninh Văn T, bị cáo Trần Văn S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ninh Văn T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ (ngày 01/6/2020).

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ (ngày 01/6/2020).

2. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho chị Ninh Thị H: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại Sirius, màu sơn trắng, BKS 22Y1 – 127.37, số khung: RLCS5C6H0FY173819, số máy: 5C6H-173822. Tình trạng xe: Xe không có gương chiếu hậu bên phải, gương chiếu hậu bên trái là loại gương tự chế, vỏ ngoài của xe có nhiều vết xước, không kiểm tra tình trạng bên trong của máy. Xe cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) khẩu súng bắn điện tự chế, dài 40cm, báng súng bằng gỗ, trên thân súng có gắn hệ thống dây điện màu đen và dây cao su màu vàng, phần nòng súng gắn hai thanh kim loại có mũi nhọn; 01 (một) bình ắc quy điện, bên ngoài dán băng dính màu đen, có dây đeo màu đen; 01 (một) ba lô màu đen, có hai quai đeo phía sau, phía trước có ba lô có dòng chữ adidas màu trắng; 04 (bốn) bao tải dứa màu đỏ.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Bắc Quang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Quang ngày 28/8/2020).

3. Về án phí: Các bị cáo được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày nhận được bản án sao hoặc được niêm yết.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Thành Long, huyện H, tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu: HSVA, THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hồng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Oanh

Nguyễn Thị Lam

Đinh Thị Hồng

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- UBND xã Thành Long, huyện H, tỉnh T;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Lưu: HSVA, THA phạt tù.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hồng